

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 2849 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Cấp Giấy phép hoạt động, phê duyệt phạm vi hoạt động, danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Cơ sở dịch vụ điều dưỡng Dịch vụ y tế thuộc hộ kinh doanh Trần Thị Hiền 1973

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản thẩm định và Biên bản thẩm định báo cáo khắc phục (mã hồ sơ H24.18-260520-180055) của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định 1901/QĐ-SYT ngày 22/5/2026 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề Y dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thông tin như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Cơ sở dịch vụ điều dưỡng Dịch vụ y tế thuộc hộ kinh doanh Trần Thị Hiền 1973;
- Địa chỉ: 46 Hùng Duệ Vương, Phường Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Hình thức tổ chức: Cơ sở dịch vụ điều dưỡng;

- Số GPHE: 001773/HP-GPHE do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp;
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y Sĩ Trần Thị Hiền;
- Số CCHN: 000653/HP-CCHN do Sở Y tế Hải Phòng cấp ngày 4/9/2012;
- Thời gian hoạt động: Từ 17 giờ 30 đến 20 giờ 00 từ thứ 2 đến 6; Từ 7 giờ 30 đến 20 giờ 00 thứ 7 và Chủ nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật tại cơ sở:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt.

- Danh mục kỹ thuật: Phê duyệt 05 danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở theo Phụ lục 01 Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh (*chi tiết theo Phụ lục kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng chuyên môn: Quản lý hành nghề Y dược, Nghiệp vụ Y và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Cơ sở dịch vụ điều dưỡng Dịch vụ y tế thuộc hộ kinh doanh Trần Thị Hiền 1973 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GD và PGD Trần Quốc Trinh;
- Phòng TCHC (để đăng tải lên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLHN (02).

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Quang

**PHỤ LỤC: PHÊ DUYỆT DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN
THỰC HIỆN TẠI CƠ SỞ DỊCH VỤ ĐIỀU DƯỠNG DỊCH VỤ Y TẾ THUỘC HỘ
KINH DOANH TRẦN THỊ HIỀN 1973 (THEO PHỤ LỤC 1 BAN HÀNH KÈM
THÔNG TƯ 23/2024/TT-BYT)**

*(Kèm theo Quyết định số 2849/QĐ-SYT ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Sở Y tế
Hải Phòng)*

ST T	STT THEO PL1 TT 23/2024/ TT-BYT	MÃ KỸ THUẬT	TÊN CHƯƠNG	TÊN KỸ THUẬT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	252	1.252	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Truyền thuốc, dịch tĩnh mạch
2	3508	3.2390	03. NHI KHOA	Tiêm tĩnh mạch
3	13893	14.290	14. MẮT	Tiêm trong da; tiêm dưới da; tiêm bắp thịt
4	14214	15.302	15. TAI MŨI HỌNG	Cắt chỉ sau phẫu thuật
5	14215	15.303	15. TAI MŨI HỌNG	Thay băng vết mổ

** Đối với Danh mục kỹ thuật “Thay băng vết mổ” (STT 5, STT theo Phụ lục 1
Thông tư 23: 14215, mã kỹ thuật 15.303): “Thay băng vết mổ (sạch)”.*
** Đối với các Danh mục kỹ thuật STT 1, 2, 3: chỉ thực hiện kỹ thuật khi có chỉ
định của Bác sĩ hoặc Đơn thuốc của Bác sĩ.*